

THÔNG BÁO

Nhận hồ sơ xét tuyển sinh **bổ sung đợt 1**

các ngành trình độ đại học, trình độ cao đẳng năm 2024 theo kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2024; kết quả học tập cấp THPT (học bạ); kết quả kỳ thi đánh giá năng lực 2024 của ĐHQG TP.HCM; xét tuyển thẳng theo quy định của Quy chế tuyển sinh (Điều 8)

Căn cứ Quyết định số 1139/QĐ-BGDĐT ngày 15 tháng 4 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Kế hoạch triển khai công tác tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non năm 2024;

Căn cứ Hướng dẫn số 1957/BGDĐT-GDDH ngày 26 tháng 4 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non;

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-ĐHĐT ngày 09 tháng 01 năm 2023 của Trường Đại học Đồng Tháp về việc ban hành Quy chế tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non;

Căn cứ Quyết định số 780/ĐA-ĐHĐT ngày 29 tháng 02 năm 2024 của Trường Đại học Đồng Tháp về việc ban hành Đề án tuyển sinh năm 2024;

Căn cứ Kế hoạch số 1630/KH-ĐHĐT-HĐTS ngày 16 tháng 4 năm 2024 của Trường Đại học Đồng Tháp về kế hoạch triển khai công tác tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 1958/QĐ-BGDĐT ngày 19 tháng 7 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xác định ngưỡng bảo đảm chất lượng đầu vào đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ đại học và ngành Giáo dục Mầm non trình độ cao đẳng năm 2024.

Căn cứ chỉ tiêu tuyển sinh đại học, cao đẳng năm 2024 đã được phê duyệt và số lượng thí sinh đã trúng tuyển nhập học theo phương thức xét tuyển kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2024 (THPT); kết quả học tập cấp THPT (học bạ); kết quả kỳ thi đánh giá năng lực 2024 của ĐHQG TP.HCM (ĐGNL) và xét tuyển thẳng theo quy định của Quy chế tuyển sinh (Điều 8) của các thí sinh.

Hội đồng tuyển sinh Trường Đại học Đồng Tháp (ĐHĐT) thống nhất tiếp tục nhận hồ sơ xét tuyển bổ sung đợt 1 theo các phương thức sau:

I. Các phương thức xét tuyển đợt bổ sung

STT	Mã phương thức	Tên phương thức
1	100	Xét kết quả thi tốt nghiệp THPT
2	200	Xét kết quả học tập cấp THPT (học bạ)
3	301	Xét tuyển thẳng theo quy định của Quy chế tuyển sinh (Điều 8)
4	402	Xét tuyển theo kết quả kỳ thi đánh giá năng lực 2024 của ĐHQG TP.HCM

Tất cả thí sinh tốt nghiệp THPT trên cả nước đều có thể tham gia xét tuyển bổ sung vào Trường Đại học Đồng Tháp theo 04 phương thức tuyển sinh này (*xem phụ lục I*).

1. Mã phương thức 100: Xét tuyển dựa vào kết quả thi tốt nghiệp THPT

- Xét tuyển dựa vào điểm của Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2024 theo tổ hợp xét tuyển (3 môn thi) ứng với ngành do thí sinh đăng ký.
- Không sử dụng điểm bảo lưu Kỳ thi tốt nghiệp THPT từ năm 2023 về trước.
- Không sử dụng điểm miễn môn ngoại ngữ.
- Không nhân hệ số môn thi.

1.1. Ngành xét tuyển: *xem phụ lục I*.

1.2. Điều kiện nhận hồ sơ đăng ký xét tuyển:

- Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương;
- Tham gia kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2024;
- Đạt từ ngưỡng bảo đảm chất lượng đầu vào theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo trở lên.

1.3. Điểm xét tuyển: là tổng điểm các môn thi (*thang điểm 10*) của tổ hợp xét tuyển ứng với ngành do thí sinh đăng ký; cộng với điểm ưu tiên đối tượng, khu vực (*Điều 7, Thông tư 08/2022/TT-BGDĐT*) và được làm tròn đến hai chữ số thập phân. Điểm xét tuyển có giá trị từ bằng trở lên so với điểm THPT tại Phụ lục I, xem như đủ điều kiện nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển.

Điểm xét tuyển = (Điểm môn 1 + Điểm môn 2 + Điểm Môn 3) + điểm ưu tiên (KV + đối tượng).

Lưu ý: Việc sử dụng điểm ưu tiên khu vực, đối tượng để xét tuyển đảm bảo thống nhất, đồng bộ với quy định về điểm ưu tiên được quy định tại Điều 7 của Thông tư 08/2022/TT-BGDĐT. Từ năm 2023, điểm ưu tiên đối với thí sinh đạt tổng điểm từ 22,5 trở lên (khi quy đổi về điểm theo thang 10 và tổng điểm 3 môn tối đa là 30) được xác định theo công thức sau:

Điểm ưu tiên = $[(30 - \text{Tổng điểm đạt được})/7,5] \times \text{Mức điểm ưu tiên quy định tại khoản 1, 2 Điều 7 của Thông tư 08/2022/TT-BGDĐT}$.

1.4. Hồ sơ xét tuyển gồm:

- Phiếu đăng ký xét tuyển (*xuất ra khi đăng ký trên hệ thống <https://xettuyen.dthu.edu.vn>*);
- 01 Bản photocopy công chứng giấy chứng nhận kết quả thi THPT năm 2024;
- 01 Bản photocopy 2 mặt CMND/CCCD trên 1 mặt giấy A4;
- 01 Bản photocopy giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời hoặc bằng tốt nghiệp THPT.

2. Mã phương thức 200: Xét kết quả học tập cấp THPT (học bạ)

- Xét tuyển dựa vào:

- (1) Điểm trung bình 3 môn lớp 12 trong tổ hợp xét tuyển ứng với ngành do thí sinh đăng ký.
- (2) Điểm Trung bình cả năm lớp 12.

- Nhà trường sử dụng điểm lớn nhất trong 02 loại kết quả trên để xét tuyển, không nhân hệ số môn thi.

2.1. Ngành xét tuyển: *xem phụ lục I.*

2.2. Điều kiện nhận hồ sơ đăng ký xét tuyển:

- Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương;
- **Đối với các ngành không thuộc lĩnh vực đào tạo giáo viên:** Điểm tổ hợp các môn xét tuyển kết quả học tập lớp 12 THPT đạt từ 18,0 trở lên hoặc điểm Trung bình cả năm lớp 12 đạt từ 6,0 trở lên.

2.3. Điểm xét tuyển: **Trung bình cả năm lớp 12** (thang điểm 10) hoặc **Trung bình 3 môn lớp 12** theo tổ hợp môn xét tuyển ứng với ngành do thí sinh đăng ký; cộng với điểm ưu tiên đối tượng, khu vực (Điều 7, Thông tư 08/2022/TT-BGDĐT) và được làm tròn đến hai chữ số thập phân. Nhà trường sử dụng điểm lớn nhất trong 02 loại kết quả trên để xét tuyển, không nhân hệ số môn thi.

*Ví dụ: Thí sinh tham gia xét tuyển ngành Sư phạm Công nghệ, có **Trung bình cả năm lớp 12** là 8,2 và có **Trung bình 3 môn lớp 12** theo tổ hợp khối A00 (Toán=8,5; Lý=8,6; Hóa=8,7) có tổng điểm trung bình là 8,6 lớn nhất trong các tổ hợp xét tuyển của ngành Sư phạm Công nghệ. Thí sinh sử dụng điểm lớn nhất trong 02 loại kết quả trên là 8,6 để đăng ký xét tuyển.*

- Đối với dùng điểm Trung bình **3 môn lớp 12**:

Điểm xét tuyển = (Điểm môn 1 + Điểm môn 2 + Điểm môn 3) + điểm ưu tiên (KV + đối tượng).

- Đối với dùng điểm Trung bình **cả năm lớp 12**:

Điểm xét tuyển = (Điểm Trung bình cả năm lớp 12 x 3) + điểm ưu tiên (KV + đối tượng).

2.4. Hồ sơ đăng ký xét tuyển gồm:

- Phiếu đăng ký xét tuyển (*xuất ra khi đăng ký trên hệ thống <https://xettuyen.dthu.edu.vn>*);
- 01 Bản photocopy 2 mặt CMND/CCCD trên 1 mặt giấy A4;
- 01 Bản photocopy công chứng học bạ THPT hoặc giấy xác nhận điểm học bạ của trường THPT;
- Giấy chứng nhận ưu tiên (*nếu có*);
- 01 bản photocopy Bằng tốt nghiệp THPT (*đối với thí sinh đã tốt nghiệp THPT từ năm 2023 trở về trước*).

3. Mã phương thức 301: Xét tuyển thẳng theo quy định của Quy chế tuyển sinh (Điều 8)

3.1. Ngành xét tuyển: *xem phụ lục I.*

3.2. Điều kiện nhận hồ sơ đăng ký xét tuyển:

- Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương;
- Nếu thí sinh tham dự kỳ thi tốt nghiệp THPT, kết quả các môn thi văn hóa không có môn nào có kết quả từ 1,0 (thang điểm 10) điểm trở xuống;
- Các đối tượng được đăng ký xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển vào đại học hệ chính quy được quy định tại Điều 8 của Thông tư 08/2022/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

3.3. Hồ sơ đăng ký xét tuyển gồm:

- Phiếu đăng ký xét tuyển (*xuất ra khi đăng ký trên hệ thống <https://xettuyen.dthu.edu.vn>*);
- 01 Bản photocopy 2 mặt CMND/CCCD trên 1 mặt giấy A4;
- Giấy chứng nhận ưu tiên hoặc giấy xác nhận thành tích (*nếu có*);

- 01 Bản photocopy công chứng học bạ THPT hoặc giấy xác nhận điểm học bạ của trường THPT;
- 01 bản photocopy Bằng tốt nghiệp THPT (đối với thí sinh đã tốt nghiệp THPT từ năm 2023 trở về trước).

4. Mã phương thức 402: Xét tuyển theo kết quả kỳ thi đánh giá năng lực 2024 của ĐHQG TP.HCM

4.1. Ngành xét tuyển: xem phụ lục I.

4.2. Điều kiện nhận hồ sơ đăng ký xét tuyển

- Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương;
- Tham dự kỳ thi đánh giá năng lực 2024 do ĐHQG TP.HCM tổ chức và có kết quả đạt từ ngưỡng điểm xét tuyển tối thiểu từ 600 trở lên (theo thang điểm 1200).

4.3. Điểm xét tuyển: kết quả kỳ thi đánh giá năng lực 2024 của ĐHQG TP.HCM; cộng với điểm ưu tiên đối tượng, khu vực (Điều 7 của Thông tư 08/2022/TT-BGDĐT) và được làm tròn đến hai chữ số thập phân.

Điểm xét tuyển = Kết quả kỳ thi đánh giá năng lực 2024 của ĐHQG TP.HCM + điểm ưu tiên (KV + đối tượng).

Điểm ưu tiên giữa các khu vực và đối tượng được quy đổi như sau: khu vực 3 cộng 0 điểm; khu vực 2 cộng 10 điểm; khu vực 2 nông thôn cộng 20 điểm; khu vực 1 cộng 30 điểm. Thí sinh thuộc nhóm ưu tiên 1 (đối tượng 01, 02, 03, 04) được cộng 80 điểm; thí sinh thuộc nhóm ưu tiên 2 (đối tượng 05, 06, 07) được cộng 40 điểm.

4.4. Hồ sơ đăng ký xét tuyển gồm:

- Phiếu đăng ký xét tuyển (xuất ra khi đăng ký trên hệ thống <https://xettuyen.dthu.edu.vn/>);
- 01 Bản photocopy 2 mặt CMND/CCCD trên 1 mặt giấy A4;
- 01 Bản photocopy Giấy chứng nhận kết quả thi đánh giá năng lực năm 2024 của ĐHQG TP.HCM;
- Giấy chứng nhận ưu tiên (nếu có).
- 01 bản photocopy Bằng tốt nghiệp THPT (đối với thí sinh đã tốt nghiệp THPT từ năm 2023 trở về trước).

II. Cách thức đăng ký xét tuyển từ ngày 30/8/2024 đến 17 giờ ngày 9/9/2024

Bước 1: Đăng ký xét tuyển trực tuyến trên hệ thống của Trường qua website: <https://xettuyen.dthu.edu.vn/>

Bước 2: Lệ phí đăng ký: 30.000 đồng/nguyên vọng.

Thí sinh có thể nộp phí xét tuyển bằng 02 hình thức:

- Nộp phí xét tuyển trực tiếp tại Trường Đại học Đồng Tháp
- Thanh toán phí xét tuyển/thi tuyển qua hệ thống <https://xettuyen.dthu.edu.vn/>

Bước 3: Nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển trực tiếp tại Trường Đại học Đồng Tháp hoặc gửi hồ sơ đăng ký xét tuyển qua đường bưu điện theo địa chỉ: Phòng Bảo đảm chất lượng, Trường Đại học Đồng Tháp; 783, Phạm Hữu Lầu, Phường 6, Tp.Cao Lãnh, Đồng Tháp; điện thoại 0277.3882258.

Lưu ý: Phải thực hiện đủ 3 bước trên thí sinh mới được duyệt hồ sơ và xét tuyển

IV. Thời gian tổ chức tuyển sinh:

Nội dung	Thời gian
Nhận hồ sơ đăng ký xét tuyển	Đến 17 giờ ngày 9/9/2024
Công bố kết quả trúng tuyển	Trước 17 giờ ngày 12/9/2024
Thí sinh xác nhận nhập học và làm thủ tục nhập học	Trước 17 giờ ngày 20/9/2024

V. Thông tin liên hệ

Mọi thông tin chi tiết liên quan đến xét tuyển sinh, thí sinh vui lòng liên hệ Phòng Bảo đảm chất lượng - Trường Đại học Đồng Tháp để được giải đáp:

- Địa chỉ: 783 Phạm Hữu Lầu, Phường 6, Tp. Cao Lãnh, Đồng Tháp;
- Điện thoại: 0277.3882258 hoặc 0277.3995599;
- Email: tuyensinh@dthu.edu.vn hoặc dhdt@dthu.edu.vn;
- Facebook: www.facebook.com/dongthapuni.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo trường;
- Các đơn vị trong trường;
- tuyensinh.dthu.edu.vn;
- Lưu: VT, BĐCL, T.

**TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**

**HIỆU TRƯỞNG
Hồ Văn Thống**

PHỤ LỤC I

DANH SÁCH CÁC NGÀNH XÉT TUYỂN ĐỢT BỔ SUNG

- Mã phương thức 100: kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2024;
- Mã phương thức 200: xét tuyển kết quả học tập cấp THPT (học bạ);
- Mã phương thức 301: Xét tuyển thẳng theo quy định của Quy chế tuyển sinh (Điều 8);
- Mã phương thức 402: xét tuyển kết quả kỳ thi đánh giá năng lực 2024 của ĐHQG TP.HCM;

TT	Tên ngành	Mã ngành	Tổ hợp môn	Môn xét tuyển	Điểm xét tuyển		
					THPT	Học bạ	ĐGNL
Các ngành đào tạo giáo viên							
1	Giáo dục Mầm non (Cao đẳng)	51140201	M00	Văn, Toán, NK GDMN	25,8	26,37	615
			M05	Văn, Sử, NK GDMN			
			C19	Văn, Sử, GDCD			
			C20	Văn, Địa, GDCD			
2	Giáo dục Mầm non	7140201	M00	Văn, Toán, NK GDMN	26,41	26,5	701
			M05	Văn, Sử, NK GDMN			
			C19	Văn, Sử, GDCD			
			C20	Văn, Địa, GDCD			
3	Giáo dục Tiểu học	7140202	C01	Văn, Toán, Lý	25,27	27,5	701
			C03	Văn, Toán, Sử			
			C04	Văn, Toán, Địa			
			D01	Văn, Toán, Tiếng Anh			
4	Giáo dục Công dân	7140204	C00	Văn, Sử, Địa	26,98	27,96	701
			C19	Văn, Sử, GDCD			
			D01	Văn, Toán, Tiếng Anh			
			D14	Văn, Sử, Tiếng Anh			
5	Sư phạm Tin học	7140210	A00	Toán, Lý, Hóa	23,76	27,25	701
			A01	Toán, Lý, Tiếng Anh			
			A02	Toán, Lý, Sinh			
			D90	Toán, KHTN, Tiếng Anh			
			A04	Toán, Lý, Địa			
6	Sư phạm Tiếng Anh	7140231	D01	Văn, Toán, Tiếng Anh	25,43	28,2	780
			D14	Văn, Sử, Tiếng Anh			
			D15	Văn, Địa, Tiếng Anh			
			D13	Văn, Sinh, Tiếng Anh			
7	Sư phạm Công nghệ	7140246	A00	Toán, Lý, Hóa	24,1	27,1	701
			A01	Toán, Lý, Tiếng Anh			
			A02	Toán, Lý, Sinh			
			D90	Toán, KHTN, Tiếng Anh			
			A04	Toán, Lý, Địa			
8	Sư phạm Khoa học tự nhiên	7140247	A00	Toán, Lý, Hóa	24,63	28	701
			A02	Toán, Lý, Sinh			
			B00	Toán, Hóa, Sinh			
9	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	7140249	C00	Văn, Sử, Địa	26,98	27,85	701
			D14	Văn, Sử, Tiếng Anh			
			D15	Văn, Địa, Tiếng Anh			
			A07	Toán, Sử, Địa			

TT	Tên ngành	Mã ngành	Tổ hợp môn	Môn xét tuyển	Điểm xét tuyển		
					THPT	Học bạ	ĐGNL
Các ngành không đào tạo giáo viên							
10	Ngôn ngữ Trung Quốc Có 02 chuyên ngành: - Ngôn ngữ Trung Quốc - Ngôn ngữ Trung - Anh	7220204	C00	Văn, Sử, Địa	23,7	25,9	615
			D01	Văn, Toán, Tiếng Anh			
			D14	Văn, Sử, Tiếng Anh			
			D15	Văn, Địa, Tiếng Anh			
11	Quản lý văn hóa (Sự kiện và truyền thông)	7229042	C00	Văn, Sử, Địa	23,48	23,8	615
			C19	Văn, Sử, GDCD			
			C20	Văn, Địa, GDCD			
			D14	Văn, Sử, Tiếng Anh			
12	Tâm lý học giáo dục	7310403	A00	Toán, Lý, Hóa	24,2	25,1	615
			C00	Văn, Sử, Địa			
			C19	Văn, Sử, GDCD			
			D01	Văn, Toán, Tiếng Anh			
13	Địa lý học (Địa lý du lịch)	7310501	A07	Toán, Sử, Địa	25,2	23,8	615
			C00	Văn, Sử, Địa			
			D14	Văn, Sử, Tiếng Anh			
			D15	Văn, Địa, Tiếng Anh			
14	Việt Nam học (Hướng dẫn viên du lịch; Quản lý Nhà hàng và Khách sạn)	7310630	C00	Văn, Sử, Địa	23,93	25,53	615
			C19	Văn, Sử, GDCD			
			C20	Văn, Địa, GDCD			
			D01	Văn, Toán, Tiếng Anh			
15	Quản trị kinh doanh Có 02 chuyên ngành: - Quản trị kinh doanh - Quản trị Marketing	7340101	A00	Toán, Lý, Hóa	16,5	24,13	615
			A01	Toán, Lý, Tiếng Anh			
			D01	Văn, Toán, Tiếng Anh			
			D10	Toán, Địa, Tiếng Anh			
16	Kế toán Có 02 chuyên ngành: - Kế toán - Kế toán doanh nghiệp	7340301	A00	Toán, Lý, Hóa	19,1	24,3	615
			A01	Toán, Lý, Tiếng Anh			
			D01	Văn, Toán, Tiếng Anh			
			D10	Toán, Địa, Tiếng Anh			
17	Luật	7380101	A00	Toán, Lý, Hóa	24,21	26,37	615
			C00	Văn, Sử, Địa			
			C14	Văn, Toán, GDCD			
			D01	Văn, Toán, Tiếng Anh			
18	Công nghệ sinh học (Mỹ phẩm - y dược; Nông nghiệp; Thực phẩm; Môi trường)	7420201	A00	Toán, Lý, Hóa	15	24,2	615
			A02	Toán, Lý, Sinh			
			B00	Toán, Hóa, Sinh			
			D08	Toán, Sinh, Tiếng Anh			
19	Khoa học môi trường (Môi trường; An toàn sức khỏe môi trường)	7440301	A00	Toán, Lý, Hóa	15	23,53	615
			B00	Toán, Hóa, Sinh			
			D07	Toán, Hóa, Tiếng Anh			
			D08	Toán, Sinh, Tiếng Anh			
20	Khoa học Máy tính Có 02 chuyên ngành: - Công nghệ phần mềm; - Mạng máy tính và an ninh	7480101	A00	Toán, Lý, Hóa	15	19	615
			A01	Toán, Lý, Tiếng Anh			
			A02	Toán, Lý, Sinh			
			D90	Toán, KHTN, Tiếng Anh			
			A04	Toán, Lý, Địa			

TT	Tên ngành	Mã ngành	Tổ hợp môn	Môn xét tuyển	Điểm xét tuyển		
					THPT	Học bạ	ĐGNL
21	Công nghệ thông tin	7480201	A00	Toán, Lý, Hóa	16	24,45	615
			A01	Toán, Lý, Tiếng Anh			
			A02	Toán, Lý, Sinh			
			D90	Toán, KHTN, Tiếng Anh			
			A04	Toán, Lý, Địa			
22	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng	7510605	A00	Toán, Lý, Hóa	19,21	25,4	615
			A01	Toán, Lý, Tiếng Anh			
			D01	Văn, Toán, Tiếng Anh			
			D10	Toán, Địa, Tiếng Anh			
23	Công nghệ thực phẩm	7540101	A00	Toán, Lý, Hóa	18,3	25,85	615
			B00	Toán, Hóa, Sinh			
			D07	Toán, Hóa, Tiếng Anh			
			D08	Toán, Sinh, Tiếng Anh			
24	Kỹ thuật xây dựng	7580201	A00	Toán, Lý, Hóa	15	23,3	615
			A01	Toán, Lý, Tiếng Anh			
			C01	Văn, Toán, Lý			
			D01	Văn, Toán, Tiếng Anh			
25	Nông học (Bảo vệ thực vật; Trồng trọt; Chăn nuôi thú y và thủy sản)	7620109	A00	Toán, Lý, Hóa	15	24,11	615
			B00	Toán, Hóa, Sinh			
			D07	Toán, Hóa, Tiếng Anh			
			D08	Toán, Sinh, Tiếng Anh			
26	Nuôi trồng thủy sản	7620301	A00	Toán, Lý, Hóa	15	21	615
			B00	Toán, Hóa, Sinh			
			D07	Toán, Hóa, Tiếng Anh			
			D08	Toán, Sinh, Tiếng Anh			
27	Công tác xã hội	7760101	C00	Văn, Sử, Địa	23,23	23,8	615
			C19	Văn, Sử, GDCD			
			C20	Văn, Địa, GDCD			
			D14	Văn, Sử, Tiếng Anh			
28	Quản lý tài nguyên và môi trường	7850101	A00	Toán, Lý, Hóa	15	22,45	615
			B00	Toán, Hóa, Sinh			
			D07	Toán, Hóa, Tiếng Anh			
			D08	Toán, Sinh, Tiếng Anh			
29	Quản lý đất đai	7850103	A00	Toán, Lý, Hóa	15	24,1	615
			A01	Toán, Lý, Tiếng Anh			
			B00	Toán, Hóa, Sinh			
			D07	Toán, Hóa, Tiếng Anh			

Lưu ý:

- Tổ hợp môn A04 không xét tuyển theo mã phương thức 100; Tổ hợp môn C15, D90 không xét tuyển theo mã phương thức 200; Mã phương thức 402 không sử dụng tổ hợp để xét tuyển, chỉ xét điểm của kỳ thi đánh giá năng lực ĐHQG HCM năm 2024.

- Các tổ hợp xét tuyển trong cùng 01 ngành là bằng nhau và được xác định theo ngành.
- Ưu tiên xét tuyển theo thứ tự mã phương thức: (1) 100; (2) 200; (3) 301; (4) 402.
- THPT: kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2024.
- Học bạ: kết quả học tập cấp THPT.
- ĐGNL: kết quả kỳ thi đánh giá năng lực 2024 của ĐHQG TP.HCM. 